

Bài 12
ĐỜI SỐNG KINH TẾ, VĂN HOÁ
(2 tiết)

Tiết 1

I - ĐỜI SỐNG KINH TẾ

I - Mục tiêu của bài

1. Về kiến thức

Giúp cho HS hiểu được :

– Dưới thời Lý, nền kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp đã có chuyển biến và đạt được một số thành tựu nhất định như diện tích đất đai được mở rộng, thuỷ lợi được chú ý ; nhiều nghề thủ công mới xuất hiện.

– Việc buôn bán với nước ngoài được phát triển.

– Xã hội có sự chuyển biến về giai cấp. Văn hoá, giáo dục phát triển, hình thành *Văn hoá Thăng Long*.

2. Về tư tưởng

– Giáo dục lòng tự hào dân tộc, ý thức xây dựng và bảo vệ văn hoá dân tộc cho HS.

– Bước đầu có ý thức vươn lên trong xây dựng đất nước độc lập, tự chủ.

3. Về kĩ năng

Làm quen với kĩ năng quan sát tranh ảnh, phương pháp phân tích, lập bảng so sánh, đối chiếu và vẽ sơ đồ.

II - Những điều cần lưu ý

1. Dưới thời Lý, đất nước ta bước vào thời kì ổn định lâu dài. Nhân dân ta có điều kiện xây dựng một nền kinh tế phát triển đầy đủ, bước đầu xây dựng nền văn hoá dân tộc.

– Nông nghiệp là nền tảng kinh tế của xã hội, được toàn dân quan tâm. Thủ công nghiệp và thương nghiệp bước đầu phát triển.

– Xã hội đã phân hoá thành giàu – nghèo, nhưng làng xã bình đẳng, dân chủ vẫn là cơ sở của xã hội.

– Giáo dục, văn hoá bước đầu phát triển với những bản sắc riêng. Đạo Phật đóng vai trò quan trọng.

2. Điều kiện độc lập, hoà bình và ý thức dân tộc giúp cho sự phát triển của thủ công nghiệp và thương nghiệp.

– Nhà nước có cơ sở thủ công nghiệp của mình.

– Các nghề thủ công cổ truyền trong nhân dân phát triển nhanh, tạo cơ sở cho việc trao đổi ở trong nước và với nước ngoài.

– Thăng Long trở thành một trung tâm thủ công nghiệp và thương nghiệp.

III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

1. Tranh ảnh trong SGK.

2. GV sưu tầm thêm một số tranh ảnh cần thiết khác.

IV - Gợi ý thực hiện bài giảng

1. Giới thiệu bài mới

GV kiểm tra kiến thức bài cũ, sau đó chuyển sang bài mới : những thành tựu kinh tế – văn hoá mà nhân dân thời Lý đã đạt được.

2. Dạy và học bài mới

Mục 1 – Sự chuyển biến của nền nông nghiệp

Nông nghiệp là nền tảng kinh tế chủ yếu của nước Đại Việt.

– Ruộng đất công làng xã là bộ phận chủ yếu – nguồn thu nhập lớn nhất của nhà nước cũng như của nhân dân. Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ yếu, quan trọng nhất của nhân dân ta thời Lý (có thể yêu cầu HS giải thích), trong đó, ruộng công làng xã đang là bộ phận chiếm phần lớn diện tích trồng trọt. Nhân dân các làng xã, theo tục lệ chia ruộng đất, cày cấy để tự nuôi sống, nộp thuế cho vua và làm các nghĩa vụ cho nhà nước.

– Nhà nước rất quan tâm đến sản xuất nông nghiệp. GV dẫn đoạn in nghiêng trong SGK và nêu rõ : nhà nước đã cố gắng trong việc khuyến khích phát triển nông nghiệp như tổ chức lễ cày tịch điền, đi xem dân gặt hái, khai hoang, tiến hành đắp đê ngăn nước lụt, đào vét kênh mương, bảo vệ sức kéo cho nông nghiệp rất chặt chẽ... Có thể khẳng định đó là những chính sách tiến bộ, có tác dụng đối với sản xuất, nhất là trong buổi đầu dựng nước này.

– Kết quả : nông nghiệp phát triển, được mùa liên tục... GV có thể đặt câu hỏi cho HS : "Tại sao lại có được sự phát triển nói trên ?".

72

3. Gợi ý trả lời câu hỏi kiểm tra cuối bài

Các câu hỏi này không khó, dựa theo SGK, GV hướng dẫn HS trả lời.

V - Tài liệu tham khảo (xem bài tiếp theo)

Mục 2 - Thủ công nghiệp và thương nghiệp

– Nhờ sự cố gắng của hai phía : nhân dân và giai cấp thống trị, mùa màng được đảm bảo hơn, do đó thu hoạch đều đặn hơn. Đời sống của nông dân ổn định là cơ sở thuận lợi cho sự phát triển của thủ công nghiệp và thương nghiệp đương thời.

– Về thủ công nghiệp nhân dân, GV chỉ cần điểm lại các nghề đã nêu trong SGK (có thể cho HS xem hình bát men ngọc thời Lý và gợi ý để các em nhận xét, đánh giá).

– Việc buôn bán trong nước và với thương nhân nước ngoài đã phát triển (GV nên tập trung vào mấy điểm chính như mô tả Thăng Long – thành thị duy nhất của nước ta hồi ấy, bằng cách kết hợp với nội dung của SGK để giúp HS thấy được : bấy giờ Thăng Long gồm hai bộ phận – *khu vực chính trị*, bao gồm kinh thành và các cơ quan nhà nước và *khu vực nhân dân*, bao gồm các phường thủ công của nhà nước và nhân dân, các chợ. GV giới thiệu qua về Vân Đồn : nay thuộc tỉnh Quảng Ninh, nằm ở đông bắc Đại Việt, đã có lịch sử giao lưu lâu đời với thuyền buôn nước ngoài do thuyền bè dễ ra vào...).

GV đặt vấn đề qua các câu hỏi và gợi ý để HS nắm được :

– Điều kiện độc lập, hoà bình của đất nước và ý thức dân tộc giúp cho sự phát triển của thủ công nghiệp và thương nghiệp.

– Nhà nước có cơ sở thủ công nghiệp của mình.

– Các nghề thủ công cổ truyền trong nhân dân phát triển nhanh, tạo cơ sở cho việc trao đổi trong nước và với nước ngoài.

– Thăng Long trở thành một trung tâm thủ công nghiệp và thương nghiệp.

Từ việc trình bày trên, GV hướng dẫn để HS nắm được tình hình Đại Việt thời Lý : ổn định, thống nhất, có chính quyền vững chắc. Sự phát triển của thủ công nghiệp và thương nghiệp nước ta thời Lý đã chứng tỏ khả năng kinh tế của nhân dân một khi đất nước được độc lập và yên bình, vừa chứng tỏ rằng, nhân dân ta có đủ tài năng, sức lực xây dựng một nền kinh tế tự chủ, phát triển. GV có thể liên hệ (hoặc cho HS liên hệ) với những nghề thủ công cổ truyền ở địa phương (nếu có), từ đó củng cố niềm tin vào khả năng kinh tế của nhân dân ta ngày nay.

* *Sơ kết mục này*, GV điểm qua từng lĩnh vực : nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp và kết luận (xem mục tiêu của bài).